

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ML  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGD - ST

Ngày 17 /7/2019

*V/v: Ly hôn và tranh chấp nuôi  
con chung*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Lò Văn Hưng;
2. Ông Hoàng Văn Tương;

*Thư ký phiên tòa*: ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML: ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã ML xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/6/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số:01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị P - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Đội 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt);

Bị đơn: Anh Lò Trung V - Sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Bản C, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 01/4/2019, bản tự khai và lời khai tại Tòa nguyên đơn chị Lò Thị P trình bày như sau: Chị và anh Lò Trung V kết hôn với nhau vào ngày 19/5/2014 tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc hay cản trở gì. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng hơn 01

năm đầu, sau đó đến tháng 7/2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống trái ngược nhau, thường xuyên cãi nhau làm cho cuộc sống không được hạnh phúc, từ cuối năm 2015 cho đến nay chị P và anh V đã sống ly thân với nhau. Nay chị Lò Thị P không còn tình cảm và không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này với anh Lò Trung V nữa. Để đảm bảo cho cuộc sống của chị và con, do đó chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Lò Trung V.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị có một con chung tên là: Lò Tuấn K - sinh ngày 14 tháng 6 năm 2015, hiện cháu đang học tập và sinh sống cùng chị P tại: đội 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Sau khi ly hôn chị P có nguyện vọng muốn được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu K cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con cùng với chị.

Về tài sản chung: Chị P và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh V nhưng không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng đối với anh Lò Trung V theo đúng quy định của pháp luật như: Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa. Qua xác minh anh Lò Trung V có HKTT tại: Bản C, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, anh V thường xuyên vắng nhà và về nhà thất thường, cứ ở nhà 02 - 03 ngày lại đi 01 - 02 ngày và cứ liên tục như vậy. Tại phiên tòa ngày 28/6/2019 cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Lò Trung V vắng mặt không có lý do.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án thẩm phán, thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất vắng mặt không có lý do, Tòa án ra quyết định hoãn phiên tòa để đảm bảo quyền lợi của bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do, việc Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho chị Lò Thị P được ly hôn anh Lò Trung V. Về con chung giao cháu Lò Tuấn K sinh ngày 14 tháng 6 năm 2015 cho chị Lò Thị P nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị Lò Thị P không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra vấn đề giải quyết. Về tài sản chung các bên đương sự tự thỏa thuận nên không đặt ra vấn đề giải quyết. Về nợ không có nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Chị Lò Thị P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lò Thị P có đơn khởi kiện về việc ly hôn với anh Lò Trung V có hộ khẩu thường trú tại bản C, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68 Bộ Luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

Sau khi thụ lý vụ án cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh V nhưng không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng đối với anh Lò Trung V theo đúng quy định của pháp luật như: Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa ngày 28/6/2019 cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Lò Trung V vắng mặt không có lý do, chị Lò Thị P có mặt tại phiên tòa. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Lò Trung V theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Lò Thị P và anh Lò Trung V kết hôn với nhau vào ngày 19 tháng 5 năm 2014, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng chị Lò Thị P và anh Lò Trung V hạnh phúc được khoảng thời gian hơn một năm đầu, sau đó sau đó đến tháng 7/2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống trái ngược nhau, thường xuyên cãi nhau làm cho cuộc sống không được hạnh phúc, từ cuối năm 2015 cho đến nay chị P và anh V đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa hôm nay chị Lò Thị P vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử xét thấy điều đó đã thể hiện tình cảm giữa chị P và anh V không còn, quan hệ hôn nhân giữa hai vợ chồng đã thực sự tan vỡ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng hai vợ chồng đã sống xa cách nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy xử cho chị Lò Thị P được ly hôn anh Lò Trung V là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, để cho mỗi người tạo dựng cuộc sống mới.

[3] Về con chung: Chị P và anh Vh có 01 (Một) con chung tên là Lò Tuấn K sinh ngày 14 tháng 6 năm 2015, chị Phúc có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Qua

xác minh anh Lò Trung V có HKTT tại: Bản C, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên, anh V thường xuyên vắng nhà và về nhà thất thường, cứ ở nhà 2 - 3 ngày lại đi 1 - 2 ngày và cứ liên tục như vậy. Do vậy để đảm bảo cuộc sống của cháu, HĐXX giao cháu Lò Tuấn K sinh ngày 14 tháng 6 năm 2015 cho chị Lò Thị P chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Lò Thị P không yêu cầu anh Lò Trung V phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của chị Lò Thị P nên HĐXX không xem xét. Anh Lò Trung Vh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung, riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội chị Lò Thị Phúc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lò Thị P và anh Lò Trung V.

2. Về con chung:

2.1. Giao cháu Lò Tuấn K sinh ngày 14 tháng 6 năm 2015 cho chị Lò Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

2.2. Anh Lò trung V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lò Thị P.

2.3. Anh Lò Trung V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp anh Lò Trung V lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Lò Thị P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lò Trung V.

2.4. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Lò Thị P phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2010/02213, ngày 04/4/2019 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML. Chị Lò Thị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị P, có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/7/2019). Anh Lò Trung V vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi Nhận:***

- Phòng KTNV-THA TAT Điện Biên;
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ML;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện Đ;
- Lưu KT; hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã Ký)**

**Thân Văn Hàm**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

**Lò Văn Hưng**

**Hoàng Văn Tương**

**Thân Văn Hàm**





